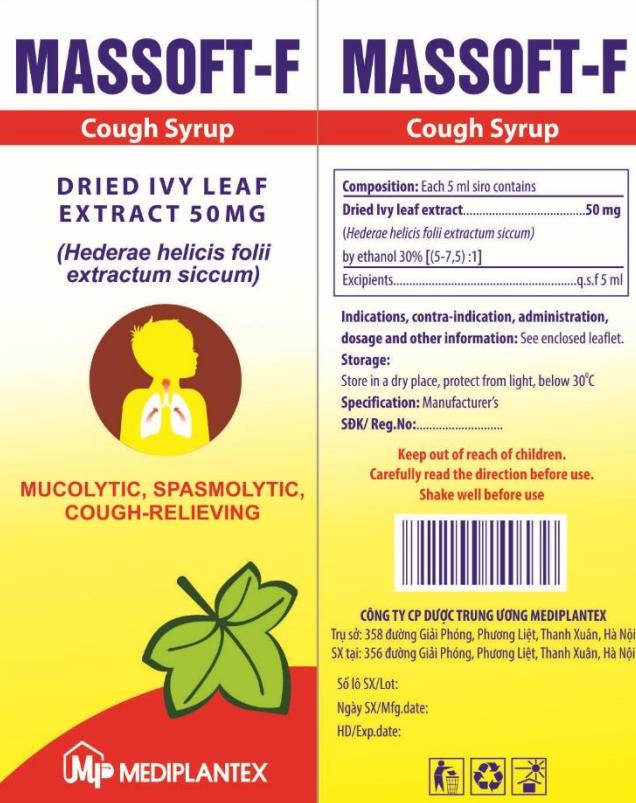
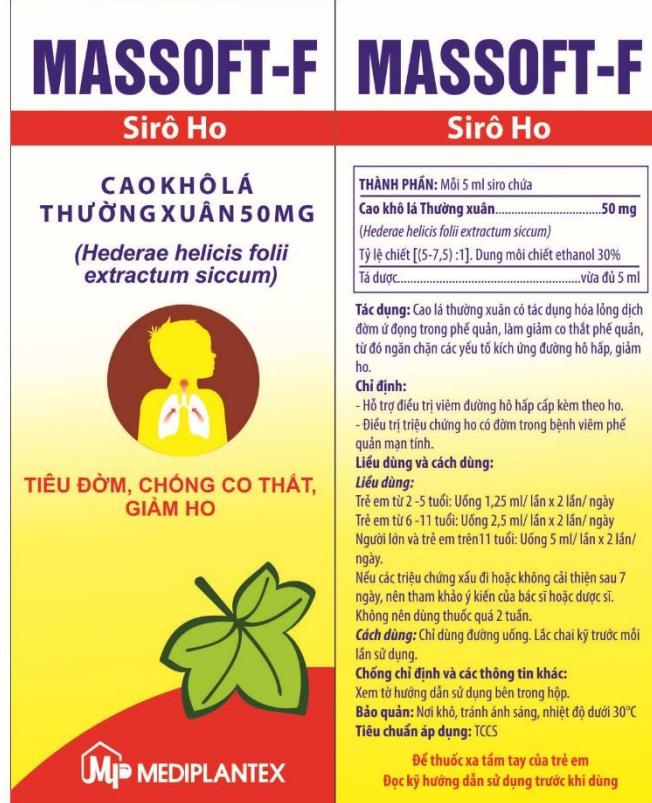




CHAI 100 ML



## Nhãn chai



Hà nội, ngày 13 tháng 9 năm 2017



## TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

### MASSOFT - F

*Để xa tầm tay trẻ em*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

*Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ*

*Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

#### Thành phần công thức cho 5 ml siro

Thành phần hoạt chất: Cao khô lá thường xuân (*Hederae helicis folii extractum siccum*) 50 mg  
(tương đương *hederacosid C* 5 mg).

Thành phần tá dược: Kali sorbat, acid citric khan, gồm xanthan, bột hương dâu, dung dịch sorbitol 70%, nước tinh khiết.

#### Dạng bào chế: Siro

Mô tả dạng bào chế: Chất lỏng sánh, màu nâu nhạt, vị ngọt, hương dâu.

#### Chỉ định

Hỗ trợ điều trị viêm đường hô hấp cấp kèm theo ho.

Điều trị triệu chứng ho có đờm trong bệnh viêm phế quản mạn tính.

#### Liều dùng, cách dùng

##### Liều dùng

Trẻ em từ 2 – 5 tuổi: uống 1,25 ml/lần x 2 lần/ngày.

Trẻ em từ 6 – 11 tuổi: uống 2,5 ml/lần x 2 lần/ngày.

Người lớn và trẻ em trên 11 tuổi: uống 5 ml/lần x 2 lần/ngày.

Nếu các triệu chứng xấu đi hoặc không cải thiện sau 7 ngày, nên tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ. Không nên dùng thuốc quá 2 tuần.

##### Cách dùng

Chỉ dùng đường uống.

Lắc chai kỹ trước mỗi lần sử dụng.

#### Chống chỉ định

Mẫn cảm với lá thường xuân hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Trẻ em dưới 2 tuổi.



### Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

Không dùng quá liều quy định.

Ho lâu dài hoặc ho thường xuyên ở trẻ từ 2 – 4 tuổi cần được chẩn đoán trước khi điều trị.

Không nên sử dụng đồng thời với các thuốc chống ho như codein hoặc dextromethorphan nếu không có chỉ dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ.

Thận trọng với bệnh nhân bị viêm dạ dày hoặc loét dạ dày.

Nên tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ nếu:

- Khó thở, sốt hoặc đờm có mùi
- Các triệu chứng xấu đi hoặc không cải thiện sau 7 ngày

Thuốc chứa sorbitol, nếu bệnh nhân mắc các rối loạn di truyền hiếm gặp về dung nạp fructose không nên sử dụng thuốc này.

### Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Tính an toàn của thuốc trên phụ nữ có thai và cho con bú vẫn chưa được xác định, do đó không nên dùng thuốc này trong thời gian mang thai và cho con bú.

### Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc

Chưa có nghiên cứu về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng vận hành máy móc, lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác.

### Tương tác, tương ky của thuốc

Chưa có nghiên cứu nào về tương tác thuốc được thực hiện.

### Tác dụng không mong muốn (ADR) của thuốc

Đã có báo cáo về các tác dụng không mong muốn nhưng chưa thống kê được tần suất:

- Phản ứng dị ứng: nổi mề đay ban da, khó thở
- Rối loạn tiêu hóa: buồn nôn, nôn, tiêu chảy

Nếu xảy ra tác dụng không mong muốn không được đề cập ở trên nên gấp bác sĩ hoặc dược sĩ để được tư vấn

### Quá liều và cách xử trí

Biểu hiện: Buồn nôn, nôn, tiêu chảy và dễ bị kích động

Điều trị triệu chứng và hỗ trợ

### Tác dụng

Cao lá thường xuân có tác dụng hóa lỏng dịch đờm ứ đọng trong phế quản, làm giảm co thắt phế quản, từ đó ngăn chặn các yếu tố kích ứng đường hô hấp, giảm ho.

**Điều kiện bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn.

**Qui cách đóng gói:** Hộp 1 chai 100 ml. Chai thủy tinh kèm cốc đong chia vạch bằng nhựa

**Tiêu chuẩn chất lượng:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất**

Nhà sản xuất: Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex.

Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội.

Sản xuất tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội. *ZK*

